

PHỤ LỤC II
BIỂU SỐ 2: BÁO CÁO MỤC TIÊU TỔNG QUÁT, KẾ HOẠCH
KINH DOANH NĂM 2026



*Ban hành kèm theo Công văn số 231/ CTLN ngày 24/3/2026
của Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Bình Thuận)*

**CÔNG TY TNHH MTV LÂM
NGHIỆP BÌNH THUẬN**
MST: 3401121487

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

I. MỤC TIÊU TỔNG QUÁT VÀ NHIỆM VỤ KẾ HOẠCH.

1. Những sự kiện quan trọng.

Căn cứ Quyết định số 758/QĐ-UBND ngày 20/8/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lâm Đồng về việc điều chỉnh cơ quan đại diện chủ sở hữu tại các doanh nghiệp có vốn nhà nước thuộc tỉnh Lâm Đồng;

Quyết định số 458/QĐ-UBND ngày 03/02/2026 của UBND tỉnh Lâm Đồng về việc giao chỉ tiêu định hướng năm 2026 của các Công ty trách nhiệm hữu hạn Một thành viên nông lâm nghiệp, thủy lợi thuộc tỉnh Lâm Đồng;

Quyết định số 139/QĐ-CT.CTLN ngày 23/02/2026 của Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Bình Thuận về việc ban hành kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026;

Đề án số 217/ĐA-CTLN ngày 20/3/2026 Chiến lược Phát triển Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Bình Thuận 05 năm giai đoạn 2026-2030 và Quyết định số 218/QĐ- CTLN ngày 20/3/2026 của Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Bình Thuận V/v Ban hành Chiến lược phát triển 05 năm giai đoạn 2026-2030.

- Tên doanh nghiệp: Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Bình Thuận
- Thông tin chủ sở hữu: UBND tỉnh Lâm Đồng
- Vốn điều lệ: 96.700.608.572 đồng
- Mã số thuế: 3401121487
- Địa chỉ số 30 đường Yersin, phường Phan Thiết, Tỉnh Lâm Đồng

2. Quá trình phát triển.

2.1. Chức năng, nhiệm vụ của doanh nghiệp.

Lĩnh vực hoạt động chính: Trồng rừng, chăm sóc rừng, quản lý bảo vệ rừng, bảo vệ đất; phát triển rừng, tài nguyên rừng và gieo ươm giống lâm nghiệp, cây công nghiệp; gắn với công nghiệp chế biến và thị trường.

Công ty có nhiệm vụ quản lý, bảo vệ, trồng rừng, phát triển rừng, khai thác gỗ rừng trồng, mủ cao su và chế biến gỗ, dịch vụ. Trong đó, tập trung sản xuất kinh doanh có hiệu quả diện tích rừng và đất lâm nghiệp, đất sản xuất kinh doanh được Nhà nước cho thuê, giao quản lý theo Phương án quản lý rừng bền vững tạo thành mô hình tổng hợp nông, lâm, công nghiệp nhằm nâng cao chuỗi giá trị rừng trồng trên một đơn vị diện tích sản xuất để nâng cao đời sống người lao động, tạo công ăn việc làm thường xuyên cho người dân địa phương tăng thu nhập và thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ nộp ngân sách Nhà nước hàng năm theo quy định.

2.2. Các mục tiêu kinh doanh của doanh nghiệp.

- Sử dụng có hiệu quả tài nguyên đất, quản lý, bảo vệ, phát triển và sử dụng bền vững tài nguyên rừng của Công ty theo các mục tiêu của phương án quản lý rừng bền vững, duy trì chứng chỉ rừng FSC, phát triển rừng trên toàn bộ diện tích rừng công ty đang quản lý.

- Nâng cao hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh thông qua việc tăng năng suất, chất lượng và giá trị rừng trồng sản xuất tạo giá trị gia tăng sản phẩm gỗ qua chế biến, phát triển kinh tế hợp tác và liên kết theo chuỗi giá trị sản phẩm, từng bước phát triển thị trường gỗ và sản phẩm từ gỗ rừng trồng.

- Tạo thêm công ăn việc làm và thu nhập cho người lao động, góp phần phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo an sinh xã hội, an ninh quốc phòng trên địa bàn đi đôi với việc bảo vệ và phát huy giá trị bảo tồn môi trường của rừng trồng đem lại, giảm biến đổi khí hậu...

2.3. Ngành, nghề kinh doanh chính.

Mã số doanh nghiệp: 3401121487 (*Đăng ký thay đổi lần thứ 4, ngày 17 tháng 9 năm 2025*).

- Trồng rừng nguyên liệu;
- Sản xuất, kinh doanh, chế biến các sản phẩm từ rừng trồng;
- Trồng cây nông nghiệp (cây công nghiệp, cây ăn quả, cây lương thực);
- Thiết kế khai thác lâm sản, thiết kế trồng rừng;
- Dịch vụ kỹ thuật nông lâm nghiệp;
- Sản xuất, kinh doanh giống cây trồng nông - lâm nghiệp;
- Sản xuất, chế biến, kinh doanh nông sản;
- Chăn nuôi, quản lý, bảo vệ rừng tự nhiên;
- Kinh doanh nhà nghỉ, dịch vụ du lịch sinh thái;
- Kinh doanh gỗ và sản phẩm từ rừng tự nhiên và lâm đặc sản khác.

3. Định hướng phát triển.

3.1. Các mục tiêu chủ yếu của doanh nghiệp.

- Quản lý và bảo vệ rừng trồng, rừng tự nhiên, bảo vệ đất đai đã được nhà nước cho thuê và giao theo các hợp đồng thuê đất trên toàn bộ diện tích quản lý **18.838,67 ha** trên cơ sở Phương án sử dụng đất, Phương án quản lý rừng bền vững được cấp thẩm quyền phê duyệt trước giai đoạn 2026-2030.

- Công ty tập trung kinh doanh trồng rừng, khai thác gỗ rừng trồng, cao su hiệu quả theo kế hoạch hàng năm, áp dụng chứng chỉ rừng FSC góp phần bảo vệ môi trường bền vững. Bên cạnh đó, việc chế biến gỗ, kinh doanh dịch vụ, sản xuất cây giống lâm nghiệp góp phần tạo doanh thu hàng năm cho Công ty.

- Hợp tác, liên kết để xây dựng nhà máy chế biến từ nguồn gỗ rừng trồng hiện có của Công ty để phát huy hiệu quả chuỗi giá trị từ rừng trồng.

- Tập trung đào tạo, đào tạo lại nhằm tạo một hệ thống đội ngũ đủ tầm để phát triển chiến lược đề ra.

3.2. Tóm tắt những nội dung chính về chiến lược phát triển trung và dài hạn.

Căn cứ chức năng nhiệm vụ, đặc điểm tình hình thực tế của Công ty, căn cứ định hướng và mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội ngành và căn cứ tiềm năng đất

đại, nguồn lao động, phương hướng nhiệm vụ, mục tiêu phát triển, định hướng đổi mới, xã hội hóa...

- Định hướng phát triển công ty: Đến năm 2030, Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Bình Thuận sẽ là Công ty có thương hiệu mạnh trong lĩnh vực lâm, nông nghiệp tạo chuỗi giá trị từ gieo ươm - trồng rừng - khai thác - chế biến - dịch vụ trên cơ sở phát triển bền vững, góp phần phát triển kinh tế lâm nông nghiệp và chế biến dịch vụ gắn với lợi ích hài hòa giữa doanh nghiệp và cộng đồng, an sinh xã hội, bảo vệ tài nguyên và môi trường.

Căn cứ vào tình hình tài chính nguồn vốn sản xuất kinh doanh, Quỹ đầu tư phát triển Công ty và các nguồn vốn khác, Công ty sẽ phân khai và ưu tiên các dự án trọng điểm để đảm bảo hoạt động sản xuất kinh doanh, trong đó, ưu tiên các dự án trồng rừng gỗ lớn, vườn ươm giống lâm nghiệp và mua sắm cấp thiết, xây dựng sửa chữa văn phòng, Trạm, đường nội đồng, Marketing v.v để phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh. Đối với các dự án xây dựng có quy mô lớn, sau khi có đầy đủ các hồ sơ pháp lý dự án như nhà máy chế biến gỗ v.v, Công ty sẽ phân kỳ thực hiện từng công đoạn theo giai đoạn phân bổ để phù hợp với nguồn vốn đầu tư và tìm kiếm các đối tác liên kết, liên doanh, hợp tác đầu tư nhằm huy động nguồn vốn tập trung một số nội dung chủ yếu như sau:

- Tiếp tục thực hiện sắp xếp, chuyển đổi và phát triển, nâng cao hiệu quả hoạt động của Công ty nông, lâm nghiệp theo Nghị quyết số 30-NQ/TW của Bộ Chính trị khoá XII và Nghị định số 118/2014/NĐ-CP ngày 17/12/2014; Công văn 2095/TTg-ĐMDN ngày 16/11/2015; Nghị định số 04/2024/NĐ-CP, ngày 12/01/2024, Nghị định số 23/2022/NĐ-CP, ngày 05/4/2022 của Thủ tướng Chính phủ. Sau khi có chỉ đạo của cấp thẩm quyền, Công ty sẽ xây dựng Đề án sắp xếp, chuyển đổi theo quy định.

- Tăng cường lãnh đạo, đổi mới phương thức tổ chức quản lý nhằm nâng cao hiệu quả sử dụng vốn Nhà nước trên cơ sở thực hiện giám sát kết quả hoạt động kinh doanh và đánh giá xếp loại doanh nghiệp theo quy định hiện hành nhằm lành mạnh và minh bạch tài chính.

- Tái đầu tư cho sản xuất kinh doanh, tập trung tăng cường huy động mọi nguồn lực tài chính để nâng cao hiệu quả hoạt động của Công ty.

- Tập trung huy động các nguồn lực (vốn) của các tổ chức, cá nhân thông qua việc hợp tác đầu tư, liên doanh liên kết sản xuất nhằm triển khai được các dự án đầu tư của kế hoạch đầu tư phát triển 05 năm giai đoạn 2026-2030 để đầu tư phát triển, đổi mới công nghệ, thực hiện đa dạng hóa các ngành nghề kinh doanh đã được chủ sở hữu phê duyệt. Trong đó, tổng mức dự kiến đầu tư **170 tỷ đồng** được phân khai qua từng năm trong chiến lược phát triển Công ty 05 năm giai đoạn 2026-2030.

- Cơ cấu lại nguồn vốn, sử dụng các biện pháp nghiệp vụ để tăng nhanh vòng quay dòng tiền, ngân lưu tài chính hiệu quả. Tập trung thu hồi công nợ, sử dụng các biện pháp để việc thu hồi công nợ đạt hiệu quả cao. Đồng thời, cân đối tài chính các dự án để đầu tư phù hợp từng giai đoạn nhằm ổn định ngân lưu tài chính cho Công ty. Ban hành quy chế tài chính, quy chế hoạt động và quản lý vốn v.v.

- Tập trung vốn đầu tư vào lĩnh vực, khu vực trồng rừng có hiệu quả kinh tế đem lại lợi nhuận cao. Ngưng đầu tư dàn trải đối với các dự án không hiệu quả (nếu có), chỉ tập trung đầu tư các hoạt động chủ lực có cơ chế kiểm soát tài chính.

- Thực hiện mô hình trồng xen canh cây nông nghiệp có hiệu quả đối với diện tích rừng trồng năm đầu tiên như cây Mì, Bắp, Bí, Dưa v.v nhằm tăng doanh thu và thu nhập cho CB-CNV Công ty. Đồng thời, nghiên cứu, thử nghiệm các loại cây được liệu trồng dưới tán rừng nhằm phát huy tối đa việc sử dụng đất có hiệu quả.

- Đầu tư trồng rừng gỗ lớn hoặc chuyển hóa rừng trồng thành gỗ lớn: Hàng năm Công ty đầu tư từ 50-100 ha diện tích rừng trồng gỗ lớn đối với các khu vực phù hợp nhằm nâng cao giá trị rừng trồng, đồng thời, tìm kiếm nguồn vốn từ các tổ chức, cá nhân có nhu cầu mua rừng để chuyển hóa rừng gỗ lớn nhằm tăng giá trị sinh lời sau thời gian từ 3-5 năm.

- Tiếp tục triển khai kế hoạch sản xuất cây giống truyền thống như hiện nay của Công ty nhằm tận dụng được cơ sở hạ tầng và đầu tư. Đồng thời, tìm kiếm, khảo nghiệm các giống cây trồng mới phù hợp.

- Tiếp tục đẩy mạnh xúc tiến thương mại, xây dựng thương hiệu Công ty, khai thác, mở rộng thêm hệ thống đại lý tiêu thụ đồ gỗ nội thất tại các thị trường mới có tiềm năng như Đà Lạt, Đắk Nông (cũ) và các tỉnh Đông Nam Bộ bằng các sản phẩm chất lượng cao và giá cả cạnh tranh.

- Tiếp tục phát huy liên kết, liên doanh, HTĐT, huy động nguồn lực (vốn) trong phạm vi cho phép của Luật doanh nghiệp và các quy định khác để đầu tư trồng rừng theo tỷ lệ quy định và thỏa thuận hai Bên theo nội dung hợp đồng đã ký kết. Trong đó: Liên kết, liên doanh xây dựng nhà máy chế biến từ gỗ rừng trồng đạt tiêu chuẩn xuất khẩu.

- Thực hiện đúng theo Phương án quản lý rừng bền vững được phê duyệt và các quy định của FSC, Công ty tiếp tục xây dựng và cập nhật các quy trình, quy phạm kỹ thuật, các hướng dẫn, biểu mẫu... nguyên liệu phù hợp với quy định của FSC. Tiếp cận và cập nhật thông tin, hướng dẫn theo các quy định chuyên ngành về thực hiện chứng chỉ Carbon trên diện tích rừng quản lý.

II. KẾ HOẠCH KINH DOANH VÀ ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN NĂM 2026

1. Chỉ tiêu tài chính:

- Doanh thu: 93.850 triệu đồng.
- Lợi nhuận trước thuế: 9.990 triệu đồng.
- Lợi nhuận sau thuế: 7.992 triệu đồng.
- Nộp ngân sách: 14.788 triệu đồng.
- Thu nhập bình quân: 19,397 triệu đồng/người/tháng

2. Các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh

- Trồng rừng: 1.252,92 ha.
- Khai thác rừng trồng: 989,87 ha.
- Chăm sóc rừng trồng: 10.100,11 ha.
- Quản lý bảo vệ rừng: 18.836,17 ha.
- Chế biến gỗ: 3.000 triệu đồng.
- Sản xuất cây giống: 1.600.000 cây.

BẢNG CÁC CHỈ TIÊU SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2026.

TT	Các chỉ tiêu	Đơn vị tính	Chỉ tiêu kế hoạch
1	Các chỉ tiêu sản lượng chính		
a)	- Sản lượng khai thác gỗ rừng trồng	ha	989,87
b)	- Sản phẩm mộc	Sản Phẩm	840
2	Chỉ tiêu sản phẩm, dịch vụ công ích (nếu có)		
3	Tổng doanh thu	Triệu đồng	93.850
4	Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	9.990
5	Lợi nhuận sau thuế	Triệu đồng	7.992
6	Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	Triệu đồng	14.788
7	Tổng vốn đầu tư	Triệu đồng	41.000
8	Kim ngạch xuất khẩu (nếu có)	Triệu đồng	
9	Các chỉ tiêu khác		

3. Tổng giá trị ước đầu tư phát triển 05 năm từ 2026-2030 ước thực hiện: 170 tỷ đồng, được phân bổ như sau:

- Ước thực hiện phân bổ theo từng năm: Năm 2026: 41 tỷ đồng; Năm 2027: 84 tỷ đồng; Năm 2028: 28 tỷ đồng; Năm 2029: 9 tỷ đồng; Năm 2030: 8 tỷ đồng.

- Nguồn vốn đầu tư: Từ Quỹ đầu tư phát triển trích từ 30% lợi nhuận sau thuế của Công ty, vốn sản xuất kinh doanh, vốn vay và vốn khác.

4. Kế hoạch đầu tư của doanh nghiệp trong năm (tên dự án nhóm B trở lên, nguồn vốn, tổng mức đầu tư...)

Công ty không có kế hoạch đầu tư dự án nhóm B trở lên. 

